TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG MÃ** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2019/HS - ST
Ngày 13-6- 2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm C:

Thẩm phán - Chủ toạ Pên toà: Ông Đèo Văn Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bà Lường Thị Khuyển, ông Lò Văn Viễn.

- Thư ký Pên tòa: Ông Bùi Quang Hùng - Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia Pên toà: Ông Dương Văn Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2019/TLST- HS ngày 09 tháng 4 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2019/HSST - QĐ ngày 03 tháng 5 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 62/2019/QĐ- HPT ngày 14 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo sau đây:

Họ và tên: Cầm Văn P (tên gọi khác: Không), sinh ngày 28/9/1999; Nơi sinh: Sông Mã - Sơn La. Nơi ở và ĐKHKTT: Bản C, xã CC, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ Đảng phái, Đoàn thể: Không; Con ông Cầm Văn B và bà Cầm Thị O; Vợ con chưa có. Tiền sự, tiền án: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/12/2018 cho đến ngày 03/6/2019 được tại ngoại tại địa phương. Thực hiện lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03/6/2019 cho đến nay C mặt tại Pên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 10 phút ngày 28/12/2018 tổ công tác Công an huyện Sông Mã phối hợp với Công an xã CC, Sông Mã làm nhiệm vụ tại bản C, xã CC, huyện Sông Mã phát hiện bắt quả tang Cầm Văn P đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy.Vật chứng thu giữ: Thu bên trong yên xe mô tô của P 01 gói nilon màu xanh, bên trong có chứa 03 viên nén màu hồng nghi là hồng phiến. Ngoài ra còn

tạm giữ của P 01 xe mô tô không rõ nhãn hiệu BKS 26H6- 2659. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định

Ngày 29/12/2018 tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng, lấy mẫu trưng cầu giám định: 03 viên nén màu hồng C tổng khối lượng 0,29 gam. Kết quả giám định là loại *Methamphetamine*.

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận: Do sử dụng chất ma túy từ đầu năm 2018. Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 28/12/2018, P điều khiển xe mô tô BKS 26H6-2659 từ nhà lên bản Co Tòng, xã CC, huyện Sông Mã với mục đích tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Khi đến giữa bản, P gặp và hỏi mua được của một người đàn ông dân tộc Mông không rõ tên, tuổi đang đứng ở ven đường, 04 viên Hồng Phiến với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, P vào bụi tre ven đường sử dụng hết 01 viên hồng Phiến. Số hồng Phiến còn lại, P gói lại rồi cất giấu vào trong yên xe mô tô với mục đích mang về để sử dụng. Khi về đến khu vực bản C, xã CC, huyện Sông Mã thì bị tổ công tác Công an huyện Sông Mã phối hợp với Công an xã CC làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng nêu trên.

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ trong vụ án P khai nhận đã mua của người đàn ông dân tộc Mông không rõ tên, tuổi, địa chỉ tại khu vực bản Co Tòng, xã CC, huyện Sông Mã vào ngày 28/12/2018. Quá trình điều tra, không xác định được đối tượng cụ thể nên không có căn cứ để điều tra làm rõ.

Đối với chiếc xe mô tô không rõ nhãn hiệu BKS 26H6- 2659 thu giữ trong vụ án theo P khai nhận đã mua của một người đàn ông không rõ lai lịch tại khu vực xã Chiềng Khương vào tháng 01/2014. Xe không có giấy tờ đăng ký và kết quả tra cứu của đội CSGT Công an huyện Sông Mã biển số xe không trùng với số khung, số máy đã tra cứu.

Do các hanh vi nêu trên, tại bản cáo trạng số: 35/CT-VKSSM, ngày 09 tháng 4 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố bị cáo Cầm Văn P về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại Pên tòa:

- Bị cáo Cầm Văn P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng nêu.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Cầm Văn P phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt: Cầm Văn P từ 18 đến 22 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về án phí: Bị cáo thuộc gia đình hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vật chứng: Xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với nội dung cáo trạng đã truy tố và phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát tại Pên tòa, không có tranh luận gì đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ và các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, lời khai của bị cáo tại Pên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tung: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại Pên tòa bị cáo không C khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội: Bị cáo Cầm Văn P là người C nhận thức, biết được mọi hành vi liên quan đến ma túy đều bị Nhà nước nghiêm cấm; nhưng do nghiện chất ma túy ngày 28/12/2018, bị cáo Cầm Văn P đi mua và cố ý vận chuyển 0,29 gam *Methamphetamine* mục đích để sử dụng. Trên đường bị cáo vận chuyển bị phát hiện bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo được chứng minh bằng các chứng cứ sau:

Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 12 giờ 20 phút ngày 28/12/2018 tại bản C, xã CC, huyện Sông Mã đối với Cầm Văn P cùng vật chứng thu giữ 01 gói nilon màu xanh có chứa 03 viên nén màu hồng.

Biên bản mở niên phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định, niêm phong vật chứng hồi 10 giờ 00 phút ngày 29/12/2018 và kết luật giám định số 165 ngày 31/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

"Mẫu giám định ký hiệu P1 là ma túy; Loại Methamphetamine; Tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,29gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,29gam loại Methamphetamine"

- Lời khai nhận tội của bị cáo Cầm Văn P tại cơ quan điều tra và tại Pên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với các chứng cứ khác đã thu thập được C trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của Cầm Văn P đã phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất và mức độ của hành vi phạm tội: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng mặc dù nhận thức được mọi hành vi liên quan đến chất ma túy đều bị Nhà nước nghiêm cấm, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, đã xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Cần xử lý thật nghiêm minh đối với bị cáo.

[4] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo tuy chưa C tiền án, tiền sự nhưng C nhân thân xấu là đối tượng nghiện chất ma túy. Do đó cần có một mức án tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, đảm bảo biện pháp răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra tại Phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, nhận tội là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, là đối tượng nghiện chất ma túy, không có tài sản riêng có giá trị, gia đình thuộc hộ nghèo nên không áp dụng đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về các đối tượng, tình tiết C liên quan:

Đối với người đàn ông dân tộc Mông bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo vào ngày 28/12/2018, Cơ quan điều tra không xác định được đối tượng cụ thể ngoài lời khai của bị cáo ra không có căn cứ nào khác, nên CQĐT không có căn cứ để xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 mảnh nilon màu xanh và 01 vỏ phong niêm phong ban đầu là những vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô không rõ nhãn hiệu, có BKS 26H-2659 bị cáo mua của người không rõ lai lịch không có giấy tờ qua tra cứu của đội CSGT huyện Sông Mã biển kiểm sát không trùng với số khung, số máy của xe, xe không đủ điều kiện để lưu thông, cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo thuộc gia định hộ nghèo và tại Phiên tòa bị cáo đề nghị HĐXX xem xét miễn án phí cho bị cáo nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Cầm Văn P phạm tội: *Tàng trữ trái phép chất ma túy.*

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

2. Xử phạt bị cáo Cầm Văn P 18 (*mười tám*) tháng tù, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/12/2018 đến ngày 03/6/2019. Thời hạn tù tính từ ngày nhập trại.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tiếp tục duy trì lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 07/2019/HSST- LC ngày 03/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La đối với bị cáo cho đến khi nhận được bản án và quyết định thi hành án.

3. Vật chứng: Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh nilon màu xanh và 01 vỏ phong niêm phong ban đầu và 01 xe mô tô, không rõ nhãn hiệu, BKS 26H – 2659, số khung 002611, số máy 4R101383, đã cũ nát, không có gương chiếu hậu, không có chìa khóa, không có yếm, không có hộp xích.

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 12/4/2019 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La).*

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Miễn nộp án phí hình sự sở thẩm cho bị cáo Cầm Văn P.

5. Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Toà án ND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Sông Mã;
- Công an huyện Sông Mã;
- THAHS + DS;
- STP tỉnh;
- Bị cáo;
- Chánh án;
- Lưu hồ sơ;
-Lưu VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – chủ tọa Pên toà

Đèo Văn Quỳnh